

Số: /BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày 08 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024

(Báo cáo tại Kỳ họp thứ 20, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII)

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Năm 2024 là năm tăng tốc, có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Từ đầu năm đến nay, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều khó khăn, thách thức hơn; xung đột quân sự tiếp tục leo thang tại một số quốc gia, khu vực; nhiều nền kinh tế lớn phục hồi còn chậm. Trong nước, tăng trưởng kinh tế tiếp tục phục hồi, các hoạt động kinh tế - xã hội diễn ra sôi động hơn; tuy vậy vẫn còn đối mặt nhiều thách thức, sức ép về chỉ đạo điều hành kinh tế vĩ mô, nhất là trong kiểm soát lạm phát, điều hành lãi suất, tỷ giá.

Trước bối cảnh đó, bám sát lãnh đạo, chỉ đạo tại Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, Chương trình công tác trọng tâm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện; chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai nhiều giải pháp đồng bộ phục hồi, phát triển kinh tế, triển khai Quy hoạch tỉnh; đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp lớn; sản xuất và thu hoạch vụ Xuân; tổ chức các hoạt động mùa du lịch, nghỉ lễ; đẩy mạnh giải ngân đầu tư công; chăm lo đời sống Nhân dân, an sinh xã hội; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại.

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. Về kinh tế

Tăng trưởng kinh tế GRDP đạt 7,6%, xếp thứ 20 cả nước và thứ 2 Bắc Trung bộ¹, trong đó: công nghiệp - xây dựng tăng 10,7%², nông nghiệp tăng 2,64%, dịch vụ tăng 6,75%³.

¹ Cả nước tăng trưởng GDP 6 tháng đạt 6,42%; tăng trưởng các tỉnh khu vực Bắc Trung bộ: Thanh Hóa 11,49%, Nghệ An 6,76%, Quảng Bình 6,50%, Huế 6,01%, Quảng Trị 5,02%.

² Trong đó công nghiệp tăng 9,33%, xây dựng tăng 15,7%

³ Tăng trưởng kinh tế 6 tháng của tỉnh ước đạt 7,6% (KH cả năm 8-8,5%), cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

(1) Công nghiệp tăng 9,33%, chiếm 32% cơ cấu, đóng góp 2,93 điểm % tăng trưởng. Động lực tăng trưởng của khu vực công nghiệp 6 tháng là Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1, sản lượng tăng 67% nhờ sự trở lại của Tổ máy số 1, đóng góp gần 4 điểm % tăng trưởng. Tuy vậy, tăng trưởng ngành vẫn thấp so với mục tiêu bình quân cả

1. Sản xuất công nghiệp

Ngành công nghiệp tăng trưởng đạt 9,33%. Một số sản phẩm tăng mạnh đóng góp vào tăng trưởng ngành như: điện sản xuất đạt 5,9 tỷ kWh, tăng 37%; bia đạt 39 triệu lít, tăng 27%; pack pin đạt 2.460 pack⁴. Tuy vậy, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) giảm 3,2% so với cùng kỳ năm 2023, trong đó ngành công nghiệp chế biến chế tạo giảm 10%; nguyên nhân do một số sản phẩm chủ yếu giảm do thị trường đầu ra (thép đạt 2,2 triệu tấn, giảm 17%; sợi đạt 3.239 tấn, giảm 0,67%). Ngoài yếu tố thị trường, sản lượng thép giảm do Formosa tạm dừng dây chuyền cán nóng để đại tu từ ngày 1/4-15/4; dẫn đến tăng trưởng công nghiệp và tăng trưởng GRDP chưa đạt kỳ vọng⁶.

Tiến độ một số dự án công nghiệp lớn: Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng II hoàn thành trên 80% kế hoạch; Nhà máy Pin Lithium phần đầu hoàn thành trong quý III/2024; KCN Bắc Thạch Hà (VSIP) hoàn thành GPMB, khởi công vào ngày 25/6/2024; Dự án đường dây 500 kV đang huy động nguồn lực đẩy nhanh tiến độ hoàn thành theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; Khu công nghiệp Vinhomes Vũng Áng đã hoàn thiện hồ sơ thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt⁷.

2. Sản xuất nông nghiệp; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

Sản xuất vụ Xuân đạt kết quả cao⁸; lúa vụ Xuân được mùa được giá⁹, phát

năm (KH năm 14,6%) do thép Formosa giảm (sản lượng cả năm dự kiến tăng 6% nhưng 6 tháng giảm 17% do thị trường thép gặp khó khăn vì cạnh tranh với thép giá rẻ của Trung Quốc, ngoài ra dây chuyền cán nóng của nhà máy tạm dừng để đại tu nửa đầu tháng 4, làm giảm 1,61 điểm % tăng trưởng), sản phẩm mới pack pin sản xuất chưa đảm bảo theo kế hoạch (sản lượng mới đạt 25% KH, chỉ đóng góp 0,33 điểm % tăng trưởng).

(2) **Xây dựng** tăng 15,7%, chiếm 8% cơ cấu, đóng góp 1,35 điểm % tăng trưởng. Một số dự án đầu tư đóng góp lớn cho ngành xây dựng nửa đầu năm đó là: Đường cao tốc Bắc Nam (vốn xây dựng hơn 3.000 tỷ đồng, gấp 9 lần cùng kỳ, đóng góp 1,74 điểm % tăng trưởng); Đường dây 500kV (vốn xây dựng 730 tỷ đồng, triển khai từ đầu năm 2024, đóng góp 0,46 điểm % tăng trưởng), Nhà máy pin lithium (vốn xây dựng 567 tỷ đồng, gấp 13 lần cùng kỳ, đóng góp 0,33 điểm % tăng trưởng). Riêng dự án Nhiệt điện Vũng Áng II mặc dù vốn xây dựng gần 3.100 tỷ đồng nhưng tương đương cùng kỳ nên chỉ đóng góp 0,03 điểm % tăng trưởng.

(3) **Nông nghiệp** tăng 2,64%, chiếm 14% cơ cấu, đóng góp 0,36 điểm % tăng trưởng. Trong điều kiện thời tiết thuận lợi, nông nghiệp được mùa, được giá, mức tăng khá so với kế hoạch (KH bình quân cả năm tăng 2,1%).

(4) **Dịch vụ** tăng 6,75%, chiếm 36% cơ cấu, đóng góp 2,45 điểm % tăng trưởng. Dịch vụ, du lịch tiếp tục phục hồi khá. Các hoạt động kích cầu du lịch diễn ra khá sôi động, thu hút lượng lớn khách về trên địa bàn, góp phần giúp các ngành dịch vụ ăn uống, lưu trú, lữ hành có thêm điều kiện phục hồi và tăng trưởng so với cùng kỳ.

(5) **Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm** tăng 5,06%, chiếm 10% cơ cấu, đóng góp 0,5 điểm % tăng trưởng. Thuế sản phẩm tăng trưởng khá nhờ sự đóng góp trở lại của Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng I; một số doanh nghiệp kinh doanh bia, xăng dầu, nhập khẩu máy móc thiết bị đóng góp thuế lớn. Ngoài ra, so với năm trước triển khai nhiều chính sách miễn, giảm thuế phục hồi kinh tế xã hội (giảm 50% lệ phí trước bạ, VAT 2%, thuế đất, thuế mặt nước, bảo vệ môi trường) thì năm nay chỉ đang áp dụng chính sách giảm thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn.

⁴ Điện sản xuất của Nhiệt điện Vũng Áng I ước đạt 3,7 tỷ kWh, tăng 67%; Formosa ước đạt 2 tỷ kWh, tăng 1,05%. Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh ước đạt 32 triệu lít, tăng 27%; Bia Hà Nội - Nghệ Tĩnh ước đạt 7 triệu lít, tăng 2 lần. Nhà máy pin VinES đi vào sản xuất từ tháng 8/2023.

⁶ Nếu Formosa sản xuất tương đương cùng kỳ thì tăng trưởng chung của tỉnh có thể đạt 9,21%.

⁷ Ngày 01/7/2024, sau khi có ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt dự án (báo cáo lần 3).

⁸ Cây ngô: Diện tích 11.980 ha (tăng 0,4%), năng suất 48,81 tạ/ha (tăng 0,78 tạ/ha), sản lượng 58.469 tấn (tăng 2%); Rau các loại: Diện tích 10.861 ha (bằng 97,9%), năng suất 71,685 tạ/ha (tăng 3%), sản lượng 77.857 tấn (tăng 0,8%); Cam: Diện tích 7.353 ha, trong đó trồng mới 67 ha (tăng 26 ha); Bưởi: Diện tích 4.412 ha (tăng

huy hiệu quả về cơ cấu giống, lịch thời vụ phù hợp, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật cùng với đẩy mạnh tập trung tích tụ ruộng đất theo Nghị quyết 06-NQ/TU¹⁰; lúa vụ Hè Thu sinh trưởng phát triển tốt¹¹.

Các mô hình liên kết sản xuất nông nghiệp theo hướng an toàn, hữu cơ tiếp tục được nhân rộng với kết quả bước đầu tích cực¹². Sản xuất chăn nuôi phát triển tốt, các loại dịch bệnh được kiểm soát; tổng đàn gia súc, gia cầm duy trì ổn định¹³, tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng tăng 1,7% so với cùng kỳ, giá bán lợn hơi tăng, thị trường thuận lợi. Công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng được tăng cường; đẩy mạnh việc cấp chứng chỉ rừng bền vững¹⁴. Nuôi trồng, khai thác thủy sản đạt khá¹⁵; đẩy mạnh các giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp (IUU)¹⁶.

Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm chỉ đạo. Tập trung chỉ đạo nhiệm vụ tình hoàn thành xây dựng NTM theo Quyết định số 321/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. 6 tháng đầu năm có thêm huyện Lộc Hà đạt chuẩn NTM; hoàn thành thẩm tra, đề xuất Trung ương công nhận huyện Kỳ Anh đạt chuẩn¹⁷; 3 xã trình công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao, kiểu mẫu¹⁸; Hương Khê, TX. Kỳ Anh, TX. Hồng Lĩnh tập trung hoàn

3,3%), trong đó trồng mới 23 ha.

⁹ Lúa vụ Xuân năng suất, sản lượng cao nhất từ trước tới nay (năng suất 61,17 tạ/ha, tăng 1,58 tạ/ha; sản lượng trên 36,3 vạn tấn, tăng 8.841 tấn so với cùng kỳ). Giá lúa tươi được thương lái thu mua tại chân ruộng 6.500-7.200 đồng/kg, lúa khô 8.500-9.500 đồng/kg, cao hơn cùng kỳ vụ Xuân năm 2023 khoảng 500-800 đồng/kg.

¹⁰ Sáu tháng đầu năm 2024 diện tích chuyển đổi, tích tụ ruộng đất đạt 1.383 ha; đến nay tổng diện tích chuyển đổi, tích tụ ruộng đất đạt 10.694 ha, đạt 62% chỉ tiêu Nghị quyết 06-NQ/TU đến năm 2025. Trong đó: Can Lộc 3.886 ha, Thạch Hà 2.718 ha, Lộc Hà 1.078 ha, Cẩm Xuyên 947 ha, Kỳ Anh 939 ha, Hương Khê 418 ha, Đức Thọ 303 ha, TP. Hà Tĩnh 156 ha, Hương Sơn 156 ha, Vũ Quang 67 ha, Nghi Xuân 25,4 ha.

¹¹ Cây lúa: Diện tích gieo, cấy lúa vụ Hè Thu 44.571 ha, đạt 100% KH, diện tích gieo trồng 44.105 ha, diện tích cấy 467 ha. Tiến độ gieo trồng cây trồng cạn: Đến ngày 01/7, tổng diện tích gieo trồng cây trồng cạn đạt 9.395 ha/10.491 ha đạt 92,76% KH.

¹² Đến nay có trên 1.897 ha cây trồng được cấp giấy chứng nhận VietGAP còn hiệu lực (Cam 762 ha/130 cơ sở; bưởi 394 ha/65 cơ sở; vườn ăn quả hỗn hợp 275 ha/41 cơ sở; rau 27 ha/20 cơ sở; lúa 407 ha/20 cơ sở; chè 29 ha/1 cơ sở); đã hình thành 315 ha sản xuất hữu cơ và theo hướng hữu cơ trong đó: 240 ha lúa, 4,3 ha rau, 70 ha cây ăn quả (trong đó có 70 ha được chứng nhận đạt tiêu chuẩn hữu cơ). **Liên kết với Tập đoàn Quế Lâm:** Vụ Xuân 2024 tiếp tục triển khai 144 ha lúa (Cẩm Xuyên 89 ha, Kỳ Anh 32 ha, Can Lộc 18 ha, Vũ Quang 2,5 ha, Hương Sơn 1,5 ha, Lộc Hà 0,25 ha); 0,3 ha dưa hấu tại xã Thịnh Lộc, Lộc Hà; 1,8 ha đậu tương tại xã Cẩm Vĩnh, Cẩm Xuyên; 2 ha cam búp tại Hương Sơn; 1 ha vú sữa tại Vũ Quang; 100 cây ôi tại xã Ân Phú, Vũ Quang. **Liên kết với Công ty Đông Giao:** Hiện đã có 05 huyện (Hương Sơn, Kỳ Anh, Hương Khê, Vũ Quang, Cẩm Xuyên) đã ký kết chương trình hợp tác liên kết sản xuất, gồm ở Kỳ Anh các hộ dân đã ký trực tiếp với hộ dân triển khai trồng 10,5/16,5 ha dưa và 1,5 ha cây ngô ngọt; Huyện Hương Sơn triển khai được 13 ha mô hình trồng ngô ngọt; Hương Khê đã rà soát, dự kiến triển khai mô hình trồng dưa với 36 ha tại các xã đăng ký (Lộc Yên, Hương Xuân...); Vũ Quang đã ký kết chương trình triển khai trong vụ Xuân 2024.

¹³ So với cùng kỳ, đàn bò 164.050 con, bằng 98%; trâu 66.850 con, bằng 99,3%; lợn 399.980 con, tăng 1,2%; gia cầm hơn 10 triệu con, tăng 1,3%; hươu 47.896 con, tăng 8,6%.

¹⁴ Diện tích trồng, chăm sóc, khoanh nuôi xúc tiến rừng tái sinh đạt 100% KH; sản lượng khai thác gỗ rừng trồng 209.184 m³, tăng 16%. Tổng diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững là 26.849 ha.

¹⁵ Tổng sản lượng 27.678 tấn, tăng 2,44%, trong đó: nuôi trồng với diện tích thả nuôi 7.023 ha, sản lượng 6.588 tấn, tăng 2,58%; khai thác 21.090 tấn, tăng 2,39%; sản xuất uôm, nuôi giống 295 triệu con, tăng 11,3%.

¹⁶ Đến nay, 100% tàu cá đăng ký vào sổ tàu cá quốc gia và thực hiện việc đánh dấu tàu, kẻ vẽ biển số theo quy định; có 83 tàu cá đang hoạt khai thác thủy sản vùng khơi (chiều dài \geq 15m) đã lắp đặt thiết bị VMS đạt 100%.

¹⁷ Toàn tỉnh có 181/181 xã đạt chuẩn (đạt 100%), 60/181 xã đạt chuẩn nâng cao (đạt 33%); 15/181 xã đạt chuẩn kiểu mẫu (đạt 8,3%); 9/13 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM (đạt 70%).

¹⁸ Xã Đồng Môn, Thạch Liên trình công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao; xã Mai Phụ trình công nhận đạt chuẩn

thiện các nội dung, tiêu chí phấn đấu đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ NTM năm 2024¹⁹. Kiểm tra kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ Chương trình OCOP theo Nghị quyết 51/2021/NQ-HĐND; có thêm 6 sản phẩm OCOP đăng ký mới²⁰, doanh thu các cơ sở OCOP 6 tháng đạt gần 140 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước; đến nay toàn tỉnh đã đánh giá phân hạng 343 sản phẩm OCOP, trong đó 239 sản phẩm còn hiệu lực²¹.

Triển khai Kế hoạch 344/KH-UBND ngày 10/8/2023 của UBND tỉnh về xây dựng đô thị văn minh, Ủy ban MTTQ tỉnh triển khai hướng dẫn nội dung xây dựng đô thị văn minh, thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; tăng cường tuyên truyền, tập huấn về xây dựng đô thị văn minh; nâng cấp tiêu chí đô thị văn minh TP. Hà Tĩnh, TX. Hồng Lĩnh, TX. Kỳ Anh²²; tập trung huy động nguồn lực đẩy mạnh chỉnh trang, đầu tư nâng cấp đồng bộ, tạo được diện mạo mới về hạ tầng kỹ thuật, giao thông, thoát nước và cảnh quan đô thị của Thành phố Hà Tĩnh.

3. Thương mại, dịch vụ, du lịch

Khu vực thương mại, dịch vụ tăng trưởng khá; doanh thu bán lẻ đạt 34.322 tỷ đồng, tăng 21% so với cùng kỳ. Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 11-NQ/TU của Ban Thường vụ TU về đẩy mạnh xuất khẩu gắn với phát triển dịch vụ logistics; một số chỉ tiêu về tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu, tỷ trọng thu xuất nhập khẩu trên tổng thu ngân sách đã đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết²³.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 3,1 tỷ đô la Mỹ, tương đương cùng kỳ năm trước; trong đó xuất khẩu đạt 1,1 tỷ đô la Mỹ, giảm 15% (do thị trường xuất khẩu của Formosa gặp khó khăn); nhập khẩu đạt gần 2 tỷ đô la Mỹ, tăng 11% (dự án Nhiệt điện Vũng Áng II, các nhà máy pin của Vingroup, Nhà máy Formosa tăng cường nhập khẩu máy móc, thiết bị).

Tổng lượt khách tham quan đạt 3,4 triệu lượt, tăng 74% so với cùng kỳ; doanh thu du lịch, lưu trú và ăn uống đạt gần 4.000 tỷ đồng, tăng 13%. Tổ chức nhiều hoạt động xúc tiến du lịch, văn hóa, khai trương mùa du lịch biển²⁴; Hội

NTM kiểu mẫu.

¹⁹ **Hương Khê:** Còn 5/9 tiêu chí chưa đạt chuẩn (Giao thông; Y tế - Văn hóa - Giáo dục; Kinh tế; Môi trường và an toàn thực phẩm; Chất lượng môi trường sống). **TX. Kỳ Anh:** Còn 1/5 yêu cầu chưa đạt chuẩn (100% số phường đạt chuẩn đô thị văn minh). **TX. Hồng Lĩnh:** Còn 2/5 yêu cầu chưa đạt chuẩn (có 01 xã NTM nâng cao; 100% phường đạt chuẩn đô thị văn minh).

²⁰ Đạt 24% kế hoạch, tương đương cùng kỳ năm trước.

²¹ 7 sản phẩm 4 sao, 232 sản phẩm 3 sao, 7 sản phẩm đủ điều kiện đề xuất đánh giá 4 sao.

²² **Thực hiện tiêu chí phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh:** 15 phường, thị trấn hoàn thành trên 95% tiêu chí (chiếm 44%), ko còn địa phương dưới mức 80%.

Thực hiện tiêu chí thành phố, thị xã đạt chuẩn đô thị văn minh: TP. Hà Tĩnh đạt 8/9 tiêu chí (còn tiêu chí Môi trường và an toàn thực phẩm đô thị), TX. Hồng Lĩnh đạt 8/9 tiêu chí (còn tiêu chí Môi trường và an toàn thực phẩm đô thị), TX. Kỳ Anh đạt 5/9 tiêu chí (còn 4 tiêu chí chưa đạt gồm: Quy hoạch đô thị; Môi trường và an toàn thực phẩm đô thị; Thông tin tuyên truyền đô thị; Văn hóa, thể thao đô thị).

²³ Kết quả thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TU giai đoạn 2021-2024: Tốc độ tăng trưởng bình quân của kim ngạch xuất khẩu giai đoạn 2021-2023 đạt 10%/KH 7%, 6 tháng năm 2024 giảm 15%. Thu xuất nhập khẩu giai đoạn 2021-2023 chiếm tỷ trọng trên 50% tổng thu ngân sách/KH trên 50%, 6 tháng năm 2024 chiếm 49%.

²⁴ Tổ chức bắn pháo hoa đêm giao thừa tại thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh và thị xã Kỳ Anh. Tổ chức khai

ngợi xúc tiến, quảng bá du lịch Hà Tĩnh; tăng cường liên kết phát triển du lịch trong và ngoài nước, triển khai thỏa thuận liên kết giữa Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và vùng Bắc Trung bộ, xây dựng các tour, tuyến du lịch²⁵. Tiếp tục hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ thủ tục một số dự án đầu tư lĩnh vực du lịch, dịch vụ, thể thao²⁶.

4. Ngân sách, đầu tư, tín dụng

Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 9.495 tỷ đồng²⁷, đạt 54% dự toán, tăng 8% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: *Thu nội địa* đạt 4.849 tỷ đồng, đạt 60% dự toán, tăng 8% (thu tiền đất đạt 1.426 tỷ đồng, đạt 75% dự toán, gấp 2,8 lần cùng kỳ, thị trường đất tại một số địa phương khởi sắc²⁸; thu thuế phí đạt 3.423 tỷ đồng, đạt 55% dự toán, bằng 89% so với cùng kỳ, nếu loại trừ khoản thu đột biến 1.098 tỷ của Formosa năm 2023 thì thu thuế phí 6 tháng đầu năm nay tăng 24% so với cùng kỳ²⁹); *Thu xuất nhập khẩu* đạt 4.642 tỷ đồng, đạt 49% dự toán, tăng 8% cùng kỳ³⁰.

Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội đạt 25.051 tỷ đồng, đạt 52% kế hoạch, tăng 16% so với cùng kỳ; trong đó: *Khu vực kinh tế nhà nước* đạt 7.587 tỷ đồng, đạt 49% kế hoạch, tăng 44% nhờ các dự án trọng điểm Trung ương triển khai trên địa bàn (cao tốc Bắc - Nam, đường dây 500 kV); *Khu vực kinh tế ngoài nhà nước* đạt 7.767 tỷ đồng, đạt 42% kế hoạch, giảm 16% do hoạt động đầu tư từ khu vực doanh nghiệp còn khó khăn; *Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài* đạt 9.698 tỷ đồng, đạt 54% kế hoạch, tăng 20% nhờ một số dự án lớn như Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng II, Nhà máy Pin Lithium³¹.

hội Chùa Hương Tích, mở đầu năm du lịch; các huyện Nghi Xuân, Kỳ Anh, Cẩm Xuyên, Lộc Hà tổ chức khai trương mùa du lịch biển. Tổ chức Hội nghị xúc tiến, quảng bá du lịch Hà Tĩnh; tham gia Hội chợ Travex tại Lào; Hội nghị xúc tiến, quảng bá du lịch Ninh Bình - Thanh Hóa - Nghệ An - Hà Tĩnh; Hội chợ du lịch quốc tế...

²⁵ Tham gia Hội chợ Travex tại Lào; Hội nghị xúc tiến, quảng bá du lịch Ninh Bình - Thanh Hóa - Nghệ An - Hà Tĩnh; Hội chợ du lịch quốc tế 2024... Đón đoàn famtrip doanh nghiệp lữ hành các tỉnh Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An khảo sát du lịch nông thôn tại Hà Tĩnh. Tham mưu tổ chức các hoạt động tại Hội chợ du lịch Quốc tế Việt Nam – VITM Hanoi 2024 từ ngày 11-14/4/2024; Phối hợp cùng Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch Nghệ An tổ chức gian hàng du lịch Hà Tĩnh – Nghệ An; phối hợp với Sở Du lịch Nghệ An, Ninh Bình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa cùng tổ chức Hội nghị quảng bá du lịch bên lề Hội chợ VITM Hà Nội 2024.

²⁶ **Khu thương mại dịch vụ, du lịch và thể thao phía Tây Nam huyện Thạch Hà:** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu ngày 26/4/2024, đang lựa chọn đơn vị tư vấn lập đồ án quy hoạch; **Dự án sân golf Thịnh Lộc, huyện Lộc Hà:** HĐND tỉnh thông qua nội dung điều chỉnh nhiệm vụ và đồ án quy hoạch ngày 04/5/2024, UBND huyện Lộc Hà đang hoàn thiện đình chỉnh quy hoạch vùng huyện, quy hoạch phân khu; **Khu đô thị và tổ hợp khách sạn, nghỉ dưỡng phía Nam Khu du lịch Thiên Cầm:** Đang soạn xét phương án GPMB, đầu tư dự án...

²⁷ đã bao gồm 4 tỷ đồng từ nguồn thu khác

²⁸ TP. Hà Tĩnh, Cẩm Xuyên, Can Lộc, Thạch Hà, Nghi Xuân.

²⁹ Một số doanh nghiệp trong kỳ có đóng góp thu nội địa lớn như: Formosa 246 tỷ đồng (cùng kỳ 300 tỷ đồng đã loại trừ khoản thu sau thanh tra), Nhiệt điện Vũng Áng I 103 tỷ đồng (cùng kỳ 21 tỷ đồng), Nhà thầu Nhiệt điện Vũng Áng II 123 tỷ đồng (cùng kỳ 11 tỷ đồng), DN đóng thuế bảo vệ môi trường tăng (Giang Nam 56 tỷ, Phúc Lâm 80 tỷ, Phúc Lộc Ninh 89 tỷ).

³⁰ Một số mặt hàng nhập khẩu thuế lớn như than, quặng, phế liệu, máy móc thiết bị: Than 1.600 tỷ đồng, quặng 1.300 tỷ đồng, phế liệu 120 tỷ đồng (phục vụ sản xuất của Formosa), máy móc thiết bị 700 tỷ đồng (đầu tư, lắp đặt cho các Nhà máy pin của Vingroup, Nhiệt điện Vũng Áng II, sửa chữa bảo dưỡng, duy tu của Formosa)...

³¹ Vốn đầu tư một số dự án lớn trong 6 tháng đầu năm: Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng II 8.500 tỷ đồng (xây dựng 3.100 tỷ, thiết bị 5.400 tỷ), Dự án cao tốc Bắc Nam 3.300 tỷ đồng (xây dựng 2.747 tỷ, GPMB 553 tỷ), Nhà

Giải ngân đầu tư công đạt 2.379 tỷ đồng (đạt 43,5% kế hoạch), cao hơn cùng kỳ năm 2023 (đạt 33,6% kế hoạch), thuộc nhóm các tỉnh khá cả nước (cả nước đạt 29%)³². Công tác giải ngân vốn đầu tư được chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm; triển khai kịp thời các công điện, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh giải ngân đầu tư công; thành lập các Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải ngân các chương trình, dự án.

Tiếp tục tập trung triển khai 41 đề án, chính sách giai đoạn 2021-2025. Đến nay, tổng vốn đã phân bổ 835/1516 tỷ đồng (đạt 55%); đã giải ngân 324/835 tỷ đồng (đạt 39% số vốn phân bổ), trong đó một số đề án, chính sách có tỷ lệ phân bổ, giải ngân cao như: Hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; phát triển đô thị TX. Kỳ Anh; phục vụ hoạt động của HĐND các cấp; chế độ đặc thù đối với cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin; hỗ trợ hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng... Tiếp tục triển khai các chính sách của Trung ương hỗ trợ phục hồi đầu tư, sản xuất kinh doanh³³.

Công tác huy động vốn, tín dụng được tập trung chỉ đạo. Các tổ chức tín dụng công bố lãi suất cho vay, các chương trình lãi suất ưu đãi, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp nắm bắt thông tin, tiếp cận tín dụng. So với cuối năm 2023, nguồn vốn huy động đạt 104.590 tỷ đồng, tăng 4,04%; dư nợ cho vay đạt 99.750 tỷ đồng, tăng 3,85%.

5. Thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể; giải quyết tồn đọng

Chấp thuận chủ trương 16 dự án đầu tư trong nước tổng vốn 1.745 tỷ đồng (cùng kỳ chấp thuận 10 dự án 1.254 tỷ đồng). Thành lập mới 613 doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc, tương đương cùng kỳ; 249 doanh nghiệp hoạt động trở lại, tăng 7%; 554 doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc tạm ngừng hoạt động hoặc giải thể, tăng 7%; tỷ lệ kê khai phát sinh thuế từ đầu năm đến nay chiếm 39% (cùng kỳ 41%). Lũy kế toàn tỉnh hiện có gần 1.550 dự án quy mô 517.000 tỷ đồng³⁴ (tăng 8% về số lượng, 20% về số vốn so với đầu nhiệm kỳ); gần 12.000 doanh nghiệp và ĐVTT đang hoạt động (đạt 78% chỉ tiêu NQ 08 của Tỉnh ủy về phát triển doanh nghiệp), đóng góp gần 57% thu ngân sách nội địa (chỉ tiêu NQ 08: 65-70%), 52% tổng vốn đầu tư (chỉ tiêu NQ 08: 60-65%). Đẩy nhanh tiến độ

máy Pin Lithium 1.134 tỷ đồng (xây dựng 523 tỷ, thiết bị 611 tỷ), Dự án đường dây 500 kV 900 tỷ đồng (xây dựng 730 tỷ, GPMB 170 tỷ).

³² Trong đó: vốn Trung ương quản lý 332 tỷ đồng, đạt 39% kế hoạch, vốn địa phương quản lý 2.047 tỷ đồng, đạt 44,3% kế hoạch. Kết quả giải ngân nguồn vốn địa phương quản lý của các chủ đầu tư: **Các BQLDA:** BQL khu vực KKT 35%, BQL giao thông 20%, BQL dân dụng và công nghiệp 17%, BQL nông nghiệp 4%; **Cấp huyện:** Vũ Quang 66%, Kỳ Anh 51%, Lộc Hà 50%, Can Lộc 49%, TX. Hồng Lĩnh 39%, Hương Sơn 35%, Đức Thọ 33%, Hương Khê 28%, TX. Kỳ Anh 27%, Cẩm Xuyên 24%, Nghi Xuân 15%, Thạch Hà 15%, TP. Hà Tĩnh 3%.

³³ Giảm 357 tỷ đồng thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn theo Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 ngày 18/12/2023 của Ban thường vụ Quốc hội; 403 tỷ đồng thuế giá trị gia tăng đầu ra theo Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ; 23 tỷ đồng tiền thuê đất theo Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

³⁴ Toàn tỉnh hiện có hơn 1.480 dự án trong nước với tổng mức đầu tư hơn 140.000 tỷ đồng; 71 dự án nước ngoài với tổng mức đầu tư hơn 16,1 tỷ USD.

thực hiện các biên bản ghi nhớ tại Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh³⁵. Tiếp tục kết nối, làm việc với các nhà đầu tư trong nước (Central Group, FPT, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam...) và nước ngoài (Nhật Bản, Trung Quốc, Thái Lan) nghiên cứu đầu tư các dự án phát triển hạ tầng khu/cụm công nghiệp, năng lượng, điện tử, giáo dục, du lịch³⁶.

Phối hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai Hệ thống thông tin quốc gia về HTX. Thành lập mới 15 HTX (cùng kỳ thành lập mới 20 HTX). Toàn tỉnh hiện có 1.035 HTX, trong đó HTX hoạt động tốt và khá hiện chiếm 41% (chỉ tiêu Chương trình 17 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế tập thể: 60%), thu nhập bình quân của lao động thường xuyên khoảng 48 triệu đồng/năm, sản phẩm OCOP của HTX, tổ hợp tác chiếm 36% tổng sản phẩm OCOP của tỉnh.

Phát huy hiệu quả 2 Tổ công tác 467 và 477 nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong đầu tư, sản xuất kinh doanh. Đối với các vụ việc tồn đọng theo Thông báo số 640-TB/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, 6 tháng đầu năm có thêm 2 vụ việc xử lý dứt điểm³⁷; đến nay 22/25 vụ việc tồn đọng đã có kết quả xử lý (09 vụ việc đã được xử lý dứt điểm, 13 vụ việc đã có hướng xử lý), 03/25 vụ việc chưa có hướng xử lý³⁸. Tập trung xử lý tồn đọng đối với 240 dự án sử dụng đất trên địa bàn³⁹.

6. Quy hoạch, xây dựng, giao thông, tài nguyên môi trường

Hoàn thiện kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh; rà soát, điều chỉnh quy hoạch tỉnh đảm bảo thống nhất với quy hoạch cấp quốc gia, cấp vùng và Đề án sắp xếp đơn vị hành chính. Tập trung công tác quy hoạch, chỉnh trang, đầu tư hạ tầng 3 đô thị trung tâm⁴⁰; điều chỉnh quy hoạch các KKT Vũng Áng, Cầu Treo. Tiếp tục đầu tư, phát triển KKT Vũng Áng theo Nghị quyết số 09/NQ-TU⁴¹.

³⁵ Đến nay 3 dự án đã được chấp thuận, 23 dự án đang hoàn thiện hồ sơ thủ tục, 7 dự án đang nghiên cứu khảo sát, 3 dự án dừng thực hiện.

³⁶ Các nhà đầu tư đến từ Thái Lan nghiên cứu đầu tư vào CCN Đức Thọ; Công ty Guxiandao (Trung Quốc) tìm hiểu, nghiên cứu đầu tư Dự án Nhà máy sản xuất nhựa PET Polyester; nhà đầu tư Nhật Bản tìm hiểu đầu tư dự án sản xuất sản phẩm điện tử vào KCN Gia Lách và các CCN trên địa bàn; các nhà đầu tư tìm hiểu dự án Du lịch nghỉ dưỡng du thuyền cao cấp tại Hồ Ngàn Trươi; Tập đoàn Central Group Việt Nam nghiên cứu đầu tư Siêu thị trên địa bàn TP. Hà Tĩnh; FPT đề xuất dự án Tổ hợp giáo dục FPT Hà Tĩnh; Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đề xuất đầu tư Nhà máy điện khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) và Trung tâm kho cảng LNG tại Khu Kinh tế Vũng Áng.

³⁷ (1) Mô hình quản lý trung tâm y tế huyện; (2) Trình tự thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ.

³⁸ (1) **Nợ thuế tại Chi cục Hải quan Vũng Áng của CTCP gang thép Hà Tĩnh:** Công ty hiện không hoạt động, không có trụ sở cũng như bộ máy tổ chức nên các cơ quan đang gặp khó khăn trong việc thực hiện quy trình xử lý thuế. (2) **Các nội dung tồn đọng, vướng mắc về đất đai và tài chính tại xã Thạch Bằng:** Vụ việc phức tạp, nhiều nội dung vướng mắc; UBND tỉnh đang xem xét phương án đề xuất của huyện. (3) **Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân tại khu tái định cư thôn Đông Yên xã Kỳ Lợi tại Kỳ Phương, Kỳ Nam:** Vụ việc phức tạp, nhiều nội dung vướng mắc; UBND tỉnh đang xem xét phương án đề xuất của TX. Kỳ Anh.

³⁹ Đến nay: 13 dự án đã được xử lý (05 dự án trong địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp; 08 dự án ngoài địa bàn khu kinh tế); các dự án còn lại đang được các sở, ngành, địa phương triển khai theo lộ trình.

⁴⁰ Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung TX. Kỳ Anh; hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chung TP. Hà Tĩnh, TX. Hồng Lĩnh, Nghi Xuân. Giải ngân 110 tỷ đồng/ 260 tỷ đồng nguồn cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển 3 đô thị, trong đó: TX. Kỳ Anh 65/65 tỷ đồng; TX. Hồng Lĩnh 16/45 tỷ đồng; TP. Hà Tĩnh 47/150 tỷ đồng.

⁴¹ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết 09/NQ-TU từ 2021 đến nay: Thu hút 17 dự án tổng vốn 2,8 tỷ đô la Mỹ, đạt 80% chỉ tiêu NQ; Thu ngân sách gần 30.000 tỷ đồng, đạt 54% chỉ tiêu NQ; Hàng hoá thông qua cảng đạt 31 triệu tấn/năm, đạt 77% chỉ tiêu NQ; Kim ngạch xuất khẩu đạt 6,5 tỷ đô la Mỹ, đạt 86% chỉ tiêu NQ;

Nghiên cứu đề xuất các công trình trọng điểm từ nay đến hết nhiệm kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất chủ trương⁴².

Quản lý, duy tu, bảo trì hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa theo kế hoạch. Tập trung giải quyết vướng mắc về hồ sơ thủ tục, mặt bằng, đẩy nhanh các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm⁴³. Dự án cao tốc Bắc - Nam đoạn qua Hà Tĩnh bàn giao mặt bằng đạt 99,94%, tiến độ xây dựng đạt trên 30%, phần đầu hoàn thành trong quý III năm 2025.

Trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định Kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025; hồ sơ khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất cho cấp huyện, thời kỳ 2021-2030; hướng dẫn các địa phương trong việc xác định giá đất cụ thể theo quy định tại Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ. Điều tra, rà soát, hoàn chỉnh danh mục nguồn nước mặt nội tỉnh; cấm mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển; kiểm kê tài nguyên nước giai đoạn đến 2025. Ban hành kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn gắn với triển khai Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

II. Về văn hóa, xã hội

1. Văn hóa, thể thao

Hoàn thiện kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TU của Tỉnh ủy về phát triển văn hóa và con người Hà Tĩnh trong giai đoạn mới. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Trần Phú. Tiếp tục có thêm các di tích, di sản văn hóa được công nhận cấp quốc gia⁴⁴; đề xuất lập hồ sơ xếp hạng di tích cấp quốc gia đối với di tích Nhà thờ Nguyễn Huy Quýnh, Nguyễn Huy Vinh và Đặng Thái Bằng. Tổ chức kiểm tra việc quản lý tiền công đức tại các di tích lịch sử - văn hóa; hoàn thành bàn giao khu nội tự đền Chợ Củi cho Ban Quản lý dịch vụ công ích và các điểm du lịch huyện Nghi Xuân.

Thể thao thành tích cao tham gia 21 giải quốc gia, quốc tế giành 79 huy chương (38 HCV, 16 HCB, 25 HCD), trong đó giải Điền kinh tiếp sức châu Á giành 1 HCV, 3 HCD, thiết lập 3 kỉ lục quốc gia mới; giải Điền kinh Đài Loan (Trung Quốc) mở rộng giành 3 HCV. CLB bóng đá Hồng Lĩnh Hà Tĩnh trụ hạng V.League 2024/2025. Đội bóng chuyên nam Hà Tĩnh xếp hạng 4 tại giải bóng

Giải quyết việc làm 20.567 người, đạt 82% chỉ tiêu NQ.

⁴² Trung tâm hành chính tỉnh, Nhà văn hóa thiếu nhi tỉnh, Trung tâm thể thao tỉnh, Trung tâm Hội chợ triển lãm tỉnh, Bảo tàng tỉnh, Nhà hát nghệ thuật truyền thống tỉnh, Nhà tang lễ...

⁴³ Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 8C đoạn Thiên Cầm - Quốc lộ 1 và đoạn từ Quốc lộ 8 đến đường Hồ Chí Minh: Tổng mức 1.076 tỷ đồng, khối lượng thực hiện 25%, dự kiến hoàn thành vào tháng 10/2025; Đường trục chính trung tâm nội Quốc lộ 1 đoạn tránh thị xã Kỳ Anh đến cụm Cảng nước sâu Vũng Áng - Sơn Dương: Tổng mức 1.437 tỷ đồng, khối lượng thực hiện 30%; Đường vành đai phía Đông TP. Hà Tĩnh: Tổng mức 950 tỷ đồng, phần đầu hoàn thành GPMB trong tháng 9/2024 để thi công; Đường từ Quốc lộ 12C đi khu liên hợp gang thép Formosa: Tổng mức 668 tỷ đồng, khối lượng thực hiện 65%; Đường Xô Viết Nghệ Tĩnh kéo dài về phía Đông: Tổng mức 1.498 tỷ đồng, đang hoàn thiện hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công dự toán.

⁴⁴ Đền thờ Phạm Tôn Tuyên (Lộc Hà) được công nhận là di tích lịch sử văn hóa quốc gia; Lễ hội cầu ngư làng Cam Lâm (Nghi Xuân) được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

chuyên Cúp Hoa Lư, xếp thứ 8 vòng 1 giải Vô địch quốc gia năm 2024 tổ chức tại Hà Tĩnh.

2. Giáo dục và đào tạo

Tổ chức tốt Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 và Kỳ thi tốt nghiệp THPT. Thuộc nhóm 10 tỉnh có số lượng đạt giải học sinh giỏi quốc gia cao nhất cả nước; 02 em dự thi Olympic quốc tế; 01 học sinh đạt giải cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; 02 dự án đạt 2 giải tại cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia. Đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3, xoá mù chữ mức độ 2. Tập trung thực hiện Chương trình GDPT 2018. Bổ sung 89 biên chế giáo viên mầm non và phổ thông công lập theo Quyết định số 2393-QĐ/BTCTW ngày 06/12/2023 của Ban Tổ chức Trung ương. Phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Quốc gia Hà Nội tiếp tục hoàn thiện Đề án sáp nhập Trường Đại học Hà Tĩnh thành trường đại học thành viên của Đại học Quốc gia Hà Nội. Gặp mặt thanh niên, sinh viên Hà Tĩnh tiêu biểu đang công tác, học tập tại Đà Nẵng và Thừa Thiên Huế. Tổ chức thành công Hội khỏe Phù đồng cấp tỉnh lần thứ XIV; xếp thứ 4/12 tại Hội khỏe Phù đồng toàn quốc cụm số 3⁴⁵.

3. Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Xây dựng kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Duy trì hiệu quả công tác khám, chữa bệnh tại các tuyến. Thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh⁴⁶. Chủ động xây dựng danh mục thuốc đầu thầu cấp cơ sở và địa phương năm 2024, dự kiến sử dụng năm 2025-2026. Sắp xếp các đơn vị sự nghiệp y tế công lập theo Kết luận số 98-KL/TU của Tỉnh ủy và Đề án của UBND tỉnh, hoàn thành bàn giao các bệnh viện tuyến huyện để thành lập TTYT tuyến huyện 3 chức năng về UBND huyện quản lý⁴⁷. Đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số trong ngành y tế như liên thông dữ liệu giấy khám sức khỏe lái xe, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt, khám chữa bệnh BHYT bằng CCCD gắn chip...

4. Lao động, việc làm, an sinh xã hội

Giải quyết việc làm cho gần 11.300 người, đạt 50% kế hoạch, tăng 10% so với cùng kỳ. Tổ chức 50 phiên giao dịch, giới thiệu việc làm cho 3.105 lượt lao động. Tuyển sinh đào tạo nghề 5.533 người, số người tốt nghiệp trình độ đào tạo nghề 4.847 người⁴⁸. Chi trả trên 475 tỷ đồng cho gần 40.000 lượt đối tượng người có công. Tiếp tục thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa

⁴⁵ Sau TP. Đà Nẵng, Nghệ An và Thanh Hóa.

⁴⁶ Từ đầu năm đến nay ghi nhận một số trường hợp sốt xuất huyết, thủy đậu, tay chân miệng, sởi diễn ra rải rác, không thành dịch (04 ca sốt xuất huyết, 05 ca sốt rét, 49 ca quai bị, 126 ca thủy đậu, 02 ca COVID-19, 01 ca ho gà, 49 ca sởi...)

⁴⁷ Ngoại trừ TTYT TX. Kỳ Anh trực thuộc UBND thị xã thực hiện 02 chức năng về y tế dự phòng và dân số; đầu tư BVĐK thị xã trở thành Bệnh viện khu vực Nam Hà Tĩnh, là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế.

⁴⁸ Tuyển sinh: Cao đẳng 153 người, trung cấp 453 người, sơ cấp 1.992 người, dưới 3 tháng 2.935 người; Tốt nghiệp: Cao đẳng 150 người, trung cấp 1.216 người, sơ cấp 1.303 người, dưới 3 tháng 2.178 người.

bàn theo kế hoạch⁴⁹. Quan tâm chăm lo đời sống và an sinh xã hội cho Nhân dân trong dịp Tết. Thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; cập nhật dữ liệu trẻ em tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đạt 99,8%.

Tiếp tục huy động nguồn lực thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phòng chống thiên tai; 6 tháng đầu năm hoàn thành 307 nhà kiên cố⁵⁰; đến nay đã huy động xã hội hóa gần 667 tỷ đồng xây dựng 105 nhà văn hóa cộng đồng và gần 8.000 nhà kiên cố; hoàn thành chương trình hỗ trợ 1.000 nhà ở của Bộ Công an cho các hộ nghèo, khó khăn về nhà ở.

5. Khoa học và công nghệ; thông tin và truyền thông

Tiếp tục quản lý 02 nhiệm vụ thuộc Chương trình Quỹ gen quốc gia; 03 dự án thuộc Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KHCN thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số; 38 nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh chuyển tiếp; một số quy trình, công nghệ mới được chuyển giao vào sản xuất⁵¹. Phát triển 06 nhãn hiệu cộng đồng cho các sản phẩm địa phương; hướng dẫn 96 tổ chức, cá nhân về trình tự, thủ tục xây dựng hồ sơ đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp; xây dựng phương án, lộ trình phát triển sản phẩm Nhung hươu Hương Sơn.

Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, văn hóa, phục hồi phát triển kinh tế xã hội. Tập trung nâng cao các chỉ tiêu về hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, mạng di động 5G, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số theo Nghị quyết số 05-NQ/TU của Tỉnh ủy và Đề án của UBND tỉnh⁵². Tiếp tục thí điểm Hệ thống giám sát và điều hành thông tin của tỉnh (IOC); tổng kết Đề án thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ hành chính công thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích. Nghiên cứu đầu tư Trung tâm điều hành, giám sát an toàn, an ninh mạng; hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh; tiếp tục hoàn thiện các hệ thống cơ sở dữ liệu kết nối quốc gia.

III. Về nội vụ, nội chính, đối ngoại

1. Nội vụ, cải cách hành chính

Hoàn thiện phương án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025. Phê duyệt Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của đơn vị trên địa bàn tỉnh⁵³. Cho chủ trương tuyển dụng công chức cấp xã. Xây dựng quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán

⁴⁹ Trong 6 tháng, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia BHXH đạt 23% (KH 23,5%); tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia BHYT đạt 12,3% (KH 13,2%); tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 93,5% (KH >94%).

⁵⁰ Trong đó có 103 nhà ở chương trình Ban Chỉ đạo 22 tỉnh và 124 nhà ở của các địa phương; 80 nhà nguồn Chương trình hỗ trợ của Bộ Công an.

⁵¹ Mô hình trồng thử nghiệm cây sâm bố chính; sản xuất hoa lan hồ điệp; phát triển vùng nuôi rươi kết hợp trồng lúa hữu cơ...

⁵² Hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung: 30% (KH 2024: 80%); Triển khai mạng di động 5G tối thiểu 50% địa bàn dân cư: chưa triển khai (KH 2024: 20%); Tỷ lệ doanh nghiệp được đào tạo, tập huấn kỹ năng số: 50% (KH 2024: 90%); Hỗ trợ trên 80% doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong sản xuất kinh doanh: 15% (KH 2024: 70%).

⁵³ Bao gồm: 22 sở, ban ngành cấp tỉnh; 13 UBND huyện, thành phố, thị xã; 750 đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3, nhóm 4 trên địa bàn tỉnh.

bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; chính sách tín dụng hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp giai đoạn 2024-2026. Triển khai Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính theo Nghị quyết số 12-NQ/TU của Tỉnh ủy và Đề án của UBND tỉnh; một số chỉ tiêu về cải cách thủ tục hành chính đã đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra đến năm 2025⁵⁴. Xếp hạng Chỉ số CCHC (PAR Index) hiện đứng thứ 18 cả nước, tăng 10 bậc; Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) đứng thứ 7 cả nước, tăng 1 bậc; Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (SIPAS) đứng thứ 4 cả nước, tăng 3 bậc. Phê duyệt kết quả Chỉ số cải cách hành chính, xếp loại người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ CCHC; Chỉ số xếp hạng năng lực cạnh tranh năm 2023 của các đơn vị, địa phương⁵⁵.

2. Tư pháp, thanh tra; phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

Ban hành Đề án hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh; công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh kỳ 2019-2023. Xây dựng kế hoạch thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030. Triển khai Đề án nâng cao chất lượng và hiệu quả khai thác, sử dụng Bộ pháp điển. Đôn đốc các địa phương thực hiện chứng thực điện tử và liên thông 02 nhóm thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, rà soát dữ liệu hộ tịch đã được số hóa.

6 tháng đầu năm, toàn tỉnh tiếp 2.606 lượt người đến KNTC, KNPA; tiếp nhận, xử lý 2.386 đơn thư; giải quyết 842/1.055 vụ việc (80%). Thực hiện 151 cuộc thanh tra, kiểm tra; phát hiện sai phạm tại 296 tổ chức, cá nhân với tổng số tiền sai phạm hơn 14 tỷ đồng. Ban hành Kế hoạch triển khai Kết luận số 120-KL/TU, ngày 27/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

3. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tổ chức giao quân 1.250 công dân đạt 100% chỉ tiêu; tổ chức luyện tập chuyên trạng thái sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện chiến sĩ mới, dân quân tự vệ cho các đối tượng theo đúng kế hoạch. Chuẩn bị và tổ chức tốt diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện và diễn tập phòng chống bão lụt. Đón nhận, an táng 11 hài cốt liệt sĩ hi sinh tại Lào bảo đảm trang nghiêm, chu đáo.

⁵⁴ Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 73,27%/KH 50%; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt 96%/KH 90%.

⁵⁵ *Chỉ số cải cách hành chính năm 2023*: Sở Khoa học và Công nghệ xếp thứ 1 khối các sở, ban, ngành; Cục Hải quan xếp thứ 1 khối các cơ quan Trung ương trên địa bàn; UBND thành phố Hà Tĩnh xếp thứ 1 khối các địa phương. *Chỉ số xếp hạng năng lực cạnh tranh năm 2023*: Cục Hải quan xếp thứ 1 khối các cơ quan, thị xã Hồng Lĩnh xếp thứ 1 khối địa phương.

Đạt giải nhất toàn đoàn Liên hoan Nghệ thuật quần chúng lực lượng vũ trang.

Bảo đảm an ninh trật tự, giải quyết các vấn đề phát sinh ngay tại cơ sở, không để hình thành các điểm nóng. Điều tra, khám phá 192 vụ phạm tội hình sự (tỷ lệ 86%). Tiếp tục triển khai 44 mô hình điểm thuộc Đề án 06⁵⁶. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc các quy định về phòng cháy, chữa cháy. Duy trì các tổ công tác tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm và trấn áp tội phạm đường phố, tội phạm, vi phạm pháp luật trên tuyến giao thông, nhất là các hành vi vi phạm nồng độ cồn, tốc độ...

Tích cực triển khai, đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại. Tăng cường công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào, công tác quản lý biên giới; triển khai kịp thời, hiệu quả công tác lãnh sự, bảo hộ công dân, công tác thông tin đối ngoại và người Việt Nam ở nước ngoài. Đón đoàn Tỉnh trưởng 03 tỉnh Bolikhamsay, Khăm Muôn và Savannakhet đến thăm, chúc Tết cổ truyền và trao tặng Huân chương cho các tập thể và cá nhân tỉnh Hà Tĩnh; tổ chức Hội nghị cấp cao thường niên Hà Tĩnh - Bolikhamsay, Hà Tĩnh - Khăm Muôn, CHDNND Lào. Xúc tiến đầu tư, quảng bá địa phương tại Hoa Kỳ, Canada, Trung Quốc; tham dự Hội nghị thượng đỉnh Thị trưởng các thành phố thế giới tại Singapore. Ký kết thỏa thuận quốc tế với các địa phương, tổ chức nước ngoài⁵⁷.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. Kết quả đạt được

6 tháng đầu năm, các cấp, các ngành, các địa phương triển khai linh hoạt, kịp thời nhiều nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội. Các nghị quyết, chính sách, đề án, dự án cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm, chương trình trọng điểm, đột phá chiến lược đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX tiếp tục được hoàn thiện và triển khai khá toàn diện.

Tăng trưởng kinh tế đạt khá. Các dự án trọng điểm được đẩy nhanh tiến độ. Nông nghiệp được mùa; nhân rộng hiệu quả các mô hình sản xuất mới. Xây dựng nông thôn mới có thêm huyện đạt chuẩn, hoàn thành mục tiêu 100% xã đạt chuẩn NTM. Du lịch, dịch vụ trong các dịp nghỉ lễ diễn ra sôi nổi với nhiều hoạt động; chất lượng dịch vụ, cơ sở lưu trú du lịch được nâng cao; phối hợp tốt với các tỉnh xây dựng các tour, tuyến du lịch. Thị trường bất động sản chuyển biến tốt; huy động vốn toàn xã hội đảm bảo kế hoạch, tăng so với cùng kỳ; thu ngân sách đạt khá, cơ cấu thu nội địa chuyển biến tích cực. Giải ngân đầu tư công, các dự án hạ tầng đô thị, giao thông chiến lược theo định hướng Quy hoạch tỉnh được đẩy mạnh triển khai; kết quả xây dựng đô thị văn minh có nhiều khởi sắc.

⁵⁶ Hoàn thành triển khai 24 mô hình; đang triển khai thí điểm 5 mô hình để phát triển, nhân rộng; 4 mô hình sẽ được triển khai sau khi hoàn thành hệ thống IOC; 6 mô hình đang phối hợp Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ hướng dẫn và xây dựng lộ trình thực hiện; 5 mô hình cần đề xuất kinh phí để thực hiện.

⁵⁷ 01 thoả thuận nhân danh cấp tỉnh (Biên bản Hội nghị cấp cao lần thứ XXII 09 tỉnh 03 nước Thái Lan - Lào - Việt Nam có sử dụng đường 8 và đường 12) và 02 thoả thuận nhân danh các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc (Bản ghi nhớ hợp tác giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư với Hiệp hội doanh nhân Việt Nam - Canada (VCBA); Biên bản hợp tác giữa Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hà Tĩnh và Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Khăm Muôn).

Nhiều chương trình văn hóa, nghệ thuật chào mừng các ngày kỷ niệm trọng đại của đất nước, tôn vinh những giá trị văn hoá truyền thống được tổ chức, tạo khí thế vui tươi, phấn khởi cho Nhân dân. Có thêm các di tích, di sản văn hóa được công nhận cấp quốc gia. Thể thao thành tích cao đạt kết quả cao. Giáo dục giữ vững, củng cố kết quả, thành tích. Công tác phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được tăng cường; hoàn thành sắp xếp các đơn vị sự nghiệp y tế công lập theo kế hoạch. Chính sách lao động việc làm, người có công và an sinh xã hội được triển khai đồng bộ.

Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh gắn với chuyển đổi số tiếp tục được quan tâm. Tích cực phối hợp các bộ, ngành xử lý nhiều vụ việc tồn đọng. Quốc phòng, an ninh được giữ vững; xử lý kịp thời một số vụ việc phức tạp, tạo niềm tin cho Nhân dân. Hoạt động đối ngoại được triển khai chủ động, tích cực; tổ chức nhiều hoạt động, đoàn công tác quảng bá, thu hút đầu tư nước ngoài.

II. Tồn tại, hạn chế

Tăng trưởng kinh tế chưa đạt mức kế hoạch đề ra, tạo áp lực cho nửa năm còn lại. Công nghiệp chưa phục hồi rõ nét. Tăng trưởng ngành nông nghiệp còn thấp so với các tỉnh khu vực. Thực hiện một số nội dung, tiêu chí tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM, đến nay mới đạt chuẩn 3/8 yêu cầu⁵⁸; huyện còn lại chưa đạt chuẩn (Hương Khê), các huyện xây dựng NTM nâng cao (Can Lộc, Thạch Hà, Đức Thọ, Nghi Xuân) đang gặp khó khăn về nguồn lực. Du lịch chưa phát huy được các giá trị bản sắc của Hà Tĩnh; tiến độ triển khai một số dự án du lịch, dịch vụ của các doanh nghiệp, nhà đầu tư còn chậm.

Tiến độ giải ngân một số dự án còn thấp. Việc xác định giá đất các dự án chậm, công tác GPMB một số nơi còn nhiều vướng mắc. Thu hút đầu tư hạ tầng các khu kinh tế Cầu Treo, Vũng Áng, các khu/cụm công nghiệp vẫn còn khó khăn. Vấn đề trụ sở dôi dư sau sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã chưa được xử lý hiệu quả. Một số cơ chế, chính sách chậm đề xuất, phân bổ do cần rà soát kỹ lưỡng, đảm bảo thực tiễn⁵⁹ hoặc thường nghiệm thu, phê duyệt hỗ trợ vào cuối năm⁶⁰; một số chính sách mức độ hấp thụ còn hạn chế⁶¹. Hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn; khả năng tiếp cận vốn hạn chế, một số chương trình tín dụng phục hồi kinh tế của Chính phủ về cho

⁵⁸ **3/8 yêu cầu đạt chuẩn:** (1) Có Đề án xây dựng nông thôn mới toàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; (2) Ít nhất 70% số km đường huyện, đường tỉnh, quốc lộ được trồng cây xanh dọc tuyến đường; (3) Đất cây xanh sử dụng công cộng tối thiểu là 4 m²/người. **5/8 yêu cầu chưa đạt chuẩn:** (1) 100% huyện đạt chuẩn NTM; (2) 100% thành phố, thị hoàn thành nhiệm vụ NTM; (3) Ít nhất 20% huyện đạt chuẩn nâng cao; (4) Ít nhất 40% xã đạt chuẩn nâng cao; (5) Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt từ 90% trở lên.

⁵⁹ Chính sách đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông; Đề án phát triển kỹ thuật cao, chuyên sâu tại BVĐK tỉnh; Chính sách đối với lĩnh vực y tế công lập; Đề án chuyển đổi số.

⁶⁰ Chính sách nông nghiệp, nông thôn mới...

⁶¹ Chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; Chính sách khuyến khích, hỗ trợ, ưu đãi hành khách đi lại bằng xe buýt và đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe buýt; Chính sách phát triển hợp tác xã; Chính sách hỗ trợ vận chuyển bằng container qua cảng Vũng Áng.

vay nhà ở, sản xuất nông nghiệp chưa phát sinh dư nợ⁶².

Nhiệm vụ xây dựng đô thị văn minh gặp nhiều khó khăn, nhất là nguồn lực. Mua sắm thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 chưa được cung ứng kịp thời. Công tác đấu thầu ngành y tế gặp vướng mắc do chưa có các hướng dẫn theo Luật Đấu thầu mới. Cung ứng lao động cho doanh nghiệp còn hạn chế.

Sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 còn vướng mắc. Xếp hạng một số chỉ số về năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), đổi mới sáng tạo (PII) năm 2023 (công bố năm 2024) còn thấp. Một số dự án, vụ việc tồn đọng kiến nghị Trung ương đã lâu nhưng chưa được xử lý dứt điểm⁶³; một số khó khăn của cơ sở chưa được giải quyết kịp thời⁶⁴. Tình hình an ninh chính trị, an ninh biên giới và trật tự, an toàn xã hội còn những nguy cơ tiềm ẩn.

III. Nguyên nhân

1. Nguyên nhân của kết quả đạt được

Về khách quan: Nền kinh tế trong nước đang từng bước phục hồi, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng được thúc đẩy, các cân đối lớn được bảo đảm. Chính phủ và các bộ, ngành tích cực triển khai nhiều giải pháp nhằm hoàn thiện thể chế, tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp, hỗ trợ sản xuất kinh doanh, thị trường bất động sản...

Về chủ quan: Sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ cấp tỉnh đến cơ sở; sự nỗ lực, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, phối hợp thực thi nhiệm vụ; sự chung sức, đồng lòng của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp; nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Về khách quan: Nền kinh tế tuy có bước phục hồi nhưng còn gặp nhiều khó khăn; thị trường, nguồn lực và hoạt động doanh nghiệp sản xuất kinh doanh của còn nhiều khó khăn. Tồn đọng trong quản lý nhà nước qua các thời kỳ còn nhiều, gặp khó khăn trong tháo gỡ, xử lý do thiếu căn cứ, quy định cụ thể của pháp luật; một số quy định pháp luật vẫn còn những vướng mắc, chưa được trung ương tháo gỡ; nguồn lực Trung ương hỗ trợ một số chương trình, đề án hạn chế...

Về chủ quan: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao của một số cấp ủy, chính quyền, địa phương chưa quyết liệt; người đứng đầu một số đơn vị, địa phương chưa quan tâm chỉ đạo, tháo gỡ trong triển khai các Nghị quyết, chủ trương, chính sách của tỉnh; chưa tập trung cho

⁶² Chương trình tín dụng 120.000 tỷ đồng cho vay nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo chung cư cũ; 15.000 tỷ đồng đối với lĩnh vực lâm sản, thủy sản.

⁶³ Như: Chủ trương đề xuất chấm dứt dự án mỏ sắt Thạch Khê, tồn đọng các dự án hạ tầng KCN Phú Vinh, Hoàn Sơn, hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu công nghiệp Vinhomes Vũng Áng...

⁶⁴ Điều hành ngân sách, tổ chức cán bộ, tập trung tích tụ ruộng đất...

công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp, triển khai Quy hoạch tỉnh, sắp xếp đơn vị hành chính. Một bộ phận cán bộ thiếu tâm huyết, trách nhiệm trong thực thi công vụ, giải quyết công việc cho công dân và doanh nghiệp. Tâm lý sợ sai, né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm trong xử lý công việc của một bộ phận cán bộ, công chức chưa được khắc phục hiệu quả.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM

Thời gian tới, dự báo tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường; kinh tế thế giới cũng như trong nước có xu hướng phục hồi nhưng chưa ổn định, còn nhiều khó khăn, thách thức. Trong tỉnh, các yếu tố tăng trưởng nửa cuối năm các yếu tố không thuận lợi⁶⁵; sức khỏe doanh nghiệp phục hồi còn chậm; thiên tai, thời tiết diễn biến khó lường. Nửa năm còn lại nhiều nhiệm vụ lớn, quan trọng của nhiệm kỳ, áp lực về thực hiện các chỉ tiêu cả giai đoạn, tiến độ sắp xếp đơn vị hành chính, hoàn thành nhiệm vụ tỉnh xây dựng NTM.

Bối cảnh đó đòi hỏi các cấp, các ngành, các địa phương phải nỗ lực vượt khó, khắc phục tồn tại, hạn chế, phát huy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tiếp tục tập trung hành động quyết liệt, chú trọng những nội dung trọng tâm sau đây:

1. Tập trung cao hơn nữa cho các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm năm 2024 và giai đoạn 2021-2025

Rà soát các nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu năm 2024 (nhất là tăng trưởng, giải ngân đầu tư, thu ngân sách...), phân đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu đã đề ra. Tiếp tục triển khai kết luận tại Hội nghị giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX; tập trung các chỉ tiêu chủ yếu, các chương trình trọng điểm, đột phá chiến lược, các nghị quyết chuyên đề đã ban hành. Chủ động chuẩn bị các nội dung văn kiện phục vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; nghiên cứu rà soát các nội dung xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, tài chính ngân sách, đầu tư công giai đoạn 2026-2030 trên cơ sở định hướng, mục tiêu Quy hoạch tỉnh, đảm bảo sẵn sàng triển khai ngay sau khi Trung ương có chỉ đạo.

Thực hiện các nội dung sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo đúng lộ trình, hướng dẫn của Trung ương gắn với thực hiện đồng bộ Quy hoạch

⁶⁵ **Về công nghiệp:** Formosa đang có xu hướng giảm sản lượng, sản phẩm mới pack pin còn phụ thuộc vào thị trường và định hướng của doanh nghiệp; Tổ máy số 1 của Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng I hoạt động trở lại từ quý IV năm trước nên quý IV năm nay sẽ không còn lợi thế về tăng trưởng. **Về xây dựng:** Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng II đang đi vào hoàn thành, lắp đặt thiết bị nên không còn đóng góp điểm tăng trưởng cho ngành xây dựng; ngoài ra thời tiết có thể bất lợi cuối năm sẽ ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư các dự án trên địa bàn. **Về dịch vụ:** Du lịch chủ yếu tập trung trong quý III, các hoạt động trong quý IV hạn chế. **Về nông nghiệp:** Thiên tai, thời tiết khó dự báo, có thể ảnh hưởng đến kết quả vụ Hè Thu.

tinh, các quy định, chính sách giải quyết, sắp xếp trụ sở, cán bộ dôi dư. Phối hợp chặt chẽ bộ, ngành Trung ương sớm trình phê duyệt kế hoạch triển khai Quy hoạch tỉnh; đảm bảo triển khai đồng bộ, thống nhất với quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng. Nghiên cứu, xây dựng các quy định triển khai chế độ tiền lương mới gắn với Đề án vị trí việc làm, quản lý giá.

2. Tập trung phục hồi sản xuất công nghiệp; duy trì ổn định sản xuất nông nghiệp, hoàn thành nhiệm vụ tỉnh xây dựng NTM, tập trung nhiệm vụ xây dựng đô thị văn minh; tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, du lịch

Tạo mọi điều kiện hỗ trợ Formosa, VinES đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh; tiếp tục hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp lớn (Nhiệt điện Vũng Áng II, Nhà máy pin lithium, KCN Bắc Thạch Hà). Phối hợp các bộ, ngành hoàn thiện báo cáo đề xuất chấm dứt dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê; xử lý vướng mắc liên quan đến các dự án KCN Phú Vinh, Hoàn Sơn; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt dự án KCN Vinhomes Vũng Áng và quy hoạch các KCN phía Tây thành phố, Hạ Vàng, Bắc Hồng Lĩnh, Kỳ Trinh, Kỳ Thịnh. Chủ động phương án truyền tải, điều tiết nguồn điện mùa nắng nóng, bảo đảm cung ứng đủ điện cho sản xuất kinh doanh và tiêu dùng.

Tiếp tục đẩy mạnh tập trung, tích tụ ruộng đất; nhân rộng các mô hình, chuỗi sản xuất theo hướng hữu cơ, tuần hoàn. Kiểm soát dịch bệnh chăn nuôi; phòng chống cháy rừng; chủ động phòng ngừa, ứng phó với các tình huống thiên tai, thời tiết. Tập trung cao các tiêu chí tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM theo Quyết định số 321/QĐ-TTg ngày 8/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; phối hợp Trung ương hoàn thiện hồ sơ thẩm định, công nhận huyện Kỳ Anh đạt chuẩn NTM; TX. Kỳ Anh, TX. Hồng Lĩnh tập trung chỉnh trang đô thị, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2024; huyện Hương Khê tập trung nguồn lực cho các nội dung, tiêu chí chưa đạt, khối lượng cần thực hiện lớn, hoàn thiện hồ sơ trình tỉnh thẩm tra trước ngày 30/9/2024. Tập trung chỉ đạo thực hiện Kế hoạch 344/KH-UBND ngày 10/8/2023 của UBND tỉnh về xây dựng đô thị văn minh; huy động nguồn lực thực hiện tiêu chí đô thị văn minh TP. Hà Tĩnh, TX. Hồng Lĩnh, TX. Kỳ Anh; triển khai Dự án Hạ tầng ưu tiên và phát triển đô thị thích ứng biến đổi khí hậu TP. Hà Tĩnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Chủ động theo dõi, dự báo tình hình thị trường, biến động cung cầu hàng hóa; đẩy mạnh xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP. Tiếp tục triển khai hiệu quả các Đề án, chính sách về phát triển dịch vụ logistics và xuất khẩu; tập trung các giải pháp phát huy hiệu quả hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo theo Thông báo kết luận số 1059-TB/TU ngày 13/6/2024 của Thường trực Tỉnh ủy. Ban hành các quy chế phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh đa cấp, về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Thí điểm các mô hình du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn; triển khai đồng bộ các giải pháp phối hợp liên tỉnh, liên vùng về quảng bá, xúc tiến du lịch. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án du lịch, dịch vụ khu vực dải ven biển.

3. Phần đầu hoàn thành dự toán thu ngân sách; sử dụng hiệu quả ngân sách, tín dụng ngân hàng hỗ trợ phục hồi kinh tế; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh gắn với đẩy mạnh xúc tiến đầu tư

Chỉ đạo quyết liệt thu ngân sách, tăng cường hậu kiểm, chống thất thu, thu hồi nợ thuế. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, tranh thủ thời tiết thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ thi công trước mùa mưa bão. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng hỗ trợ phục hồi kinh tế; phát huy vai trò các Tổ công tác 467, 477 tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư, giải quyết hiệu quả các vụ việc tồn đọng kéo dài.

Tích cực hỗ trợ nhà đầu tư triển khai các nội dung đã ký kết tại Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh. Triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ đầu tư vào các KKT, KCN sau khi HĐND tỉnh thông qua. Tổ chức Hội nghị Chủ tịch UBND tỉnh đối thoại với doanh nghiệp; hội nghị đối thoại các ngành, địa phương với doanh nghiệp; các hoạt động chào mừng ngày Doanh nhân Việt Nam 13-10. Hỗ trợ thành lập mới và củng cố, tái cơ cấu, nâng cao năng lực cho các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX tham gia phát triển kinh tế tập thể và các sản phẩm chủ lực.

4. Thực hiện hiệu quả công tác quản lý xây dựng, giao thông, tài nguyên môi trường

Hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt các đề án, quy hoạch: Mở rộng Khu Kinh tế Vũng Áng; thành lập TP. Kỳ Anh; quy hoạch chung TP. Hà Tĩnh; điều chỉnh quy hoạch chung TX. Hồng Lĩnh, Nghi Xuân. Triển khai hiệu quả đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy theo phân cấp quản lý; đẩy mạnh các biện pháp kéo giảm tai nạn giao thông. Tiếp tục thực hiện kế hoạch lập lại hành lang an toàn đường bộ, đường sắt. Tập trung phối hợp thi công Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam đảm bảo tiến độ.

Tổ chức phổ biến Luật Đất đai và ban hành các quy định thuộc thẩm quyền; xây dựng cơ chế, chính sách tạo quỹ đất sạch và quản lý quỹ đất công phục vụ phát triển kinh tế. Tập trung xử lý các hồ sơ giao đất, cho thuê đất đang vướng mắc nay được tháo gỡ theo Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; tiếp tục tháo gỡ vướng mắc trong công tác định giá đất theo Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ. Tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh. Ban hành kế hoạch triển khai Luật Tài nguyên nước. Tiếp tục triển khai phân loại chất thải rắn tại nguồn, đẩy nhanh việc xây dựng các nhà máy, khu xử lý chất thải theo Đề án của tỉnh. Nâng cao chất lượng đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư; triển khai Đề án kiểm soát ô nhiễm môi trường đối với các dự án có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao sau khi được phê duyệt; tăng cường công tác quản lý bảo vệ môi trường đối với các cụm công nghiệp và làng nghề trên địa bàn.

5. Quan tâm các lĩnh vực văn hóa xã hội, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ

Ban hành kế hoạch triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TU về xây dựng, phát triển văn hóa và con người Hà Tĩnh trong giai đoạn mới. Phối hợp các bộ, ngành trong quá trình hoàn thiện báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Chương trình MTQG về phát triển văn hóa. Nghiên cứu lập hồ sơ di tích quốc gia đặc biệt và tập trung thực hiện Đề án nâng cấp và mở rộng đối với các khu lưu niệm Tổng Bí thư Trần Phú, Hà Huy Tập; nghiên cứu đầu tư mô hình du lịch văn hóa Truyện Kiều - Nguyễn Du. Tổ chức Festival “Về miền Vía, Giã - 2024”; Kỷ niệm 300 năm năm sinh và vinh danh danh nhân Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác; Kỷ niệm 110 năm ngày sinh anh hùng Lý Tự Trọng. Xây dựng Đề án sắp xếp các Ban Quản lý di tích, Ban Quản lý các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục đào tạo, huấn luyện, tham gia thi đấu đạt thành tích cao tại các giải đấu quốc gia, khu vực và quốc tế; chỉ đạo CLB bóng đá Hồng Lĩnh Hà Tĩnh, Đội Bóng chuyên Hà Tĩnh thi đấu tốt tại giải vô địch quốc gia

Rà soát điều kiện chuẩn bị cho năm học mới; triển khai Chương trình GDPT 2018 ở các lớp 5, 9, 12; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu mới. Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật về ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy và học tập; quan tâm đầu tư phát triển Trường THPT chuyên Hà Tĩnh. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, phòng chống tác hại thuốc lá, tai nạn đuối nước cho học sinh, sinh viên. Tập trung triển khai các nội dung hợp tác với Đại học Quốc gia Hà Nội. Tiếp tục huy động và phát huy hiệu quả Quỹ hỗ trợ học sinh đạt điểm cao, hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào đại học.

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh; chú trọng y tế dự phòng, đảm bảo thuốc, vật tư y tế. Tăng cường truyền thông, vận động hiến mô, tạng theo lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ. Ban hành kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia phát triển ngành dược. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám chữa bệnh, quản lý hành nghề, quản lý sức khỏe người dân. Tiếp tục kiến nghị Trung ương hướng dẫn xử lý dứt điểm các tồn đọng liên quan đến khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Đẩy mạnh tư vấn, giới thiệu việc làm, kết nối thông tin thị trường lao động; tập trung hướng nghiệp cho học sinh, sinh viên tại các trường trung học phổ thông và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Chấn chỉnh, tăng cường công tác an toàn, vệ sinh lao động theo Công điện số 51/CĐ-TTg ngày 21/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng Đề án sắp xếp, kiện toàn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập. Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách đối với người có công với cách mạng và thân nhân; tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới theo Chương trình hành động số 36-CTr/TU ngày 03/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tạo thuận lợi tối đa cho người tham gia, thụ hưởng các chính sách bảo hiểm, đáp ứng đầy đủ, kịp thời quyền lợi chính đáng của Nhân dân. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các nhà văn

hóa cộng đồng kết hợp tránh bão, lũ và nhà ở cho hộ dân đã được phê duyệt, hoàn thành trước mùa mưa bão.

Tập trung triển khai Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển KHCCN phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa; phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm chủ lực địa phương; tăng cường quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền; triển khai mô hình huyện chuyển đổi số điển hình; tập trung chiến dịch cao điểm nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến theo Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 9/5/2024; nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024 theo Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 29/3/2024 của UBND tỉnh. Tiếp tục nâng cao các chỉ số đổi mới sáng tạo (PII), chuyển đổi số (DTI) cấp tỉnh.

6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tiếp tục đổi mới công tác thanh tra, tư pháp

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 gắn với thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU của Tỉnh ủy; khắc phục và nâng cao các chỉ số PAR Index, PAPI, SIPAS, PCI năm 2024. Nâng cao chất lượng trung tâm hành chính công các cấp và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đảm bảo các điều kiện để triển khai ứng dụng VNeID là tài khoản duy nhất được sử dụng khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử từ ngày 01/7/2024. Triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 22/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới; tiếp tục phân cấp, phân quyền, tạo tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của các cấp, các ngành; tăng cường siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ.

Triển khai hiệu quả Đề án hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL; đẩy mạnh phổ biến giáo dục pháp luật gắn với chuyển đổi số, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho cơ sở, cho doanh nghiệp và người dân; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, kịp thời giải quyết các vấn đề về đất đai, tôn giáo phát sinh từ cơ sở. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về phòng chống tham nhũng; Kết luận số 120-KL/TU, ngày 27/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

7. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; tăng cường công tác đối ngoại

Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ các huyện Thạch Hà, Can Lộc, Đức Thọ, Hương Khê; diễn tập phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn TX. Kỳ Anh; diễn tập cấp xã chiến đấu trong khu vực phòng thủ cho 54 cơ sở bảo đảm an toàn, tiết kiệm. Tổ chức Đại hội thi đua quyết thắng của lực lượng vũ trang tỉnh giai đoạn 2019-2024; kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, 35 năm Ngày hội quốc phòng toàn dân.

Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả âm mưu, hoạt động khủng bố, phá hoại, gây rối an ninh trật tự; phòng chống hiệu quả tội phạm trên không gian mạng; thực hiện mục tiêu kéo giảm ít nhất 5% số vụ phạm tội về trật tự xã hội. Triển khai Luật Lực lượng tham gia bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở. Đẩy mạnh triển khai Đề án 06 của Chính phủ; nghị quyết, chỉ thị, đề án về xây dựng lực lượng công an chính quy; xây dựng lực lượng và bảo đảm cơ sở vật chất cho công an xã, thị trấn; bảo đảm an ninh nông thôn, đô thị; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy.

Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sửa đổi, bổ sung quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục xúc tiến thiết lập mối quan hệ hữu nghị, hợp tác mới với các tỉnh, thành phố của các nước có nhiều điểm tương đồng với tỉnh Hà Tĩnh và có tiềm năng, thế mạnh trong việc hợp tác phát triển kinh tế, mở rộng thị trường, chuyển giao công nghệ, giao lưu văn hóa. Tham gia quảng bá và xúc tiến đầu tư tại các nước châu Âu, Trung Quốc, Nhật Bản... Tiếp tục củng cố, thắt chặt mối quan hệ hợp tác với các địa phương của Lào; nghiên cứu cơ chế chính sách hỗ trợ triển khai đào tạo chương trình THPT cho lưu học sinh Lào. Khai thác hiệu quả phần mềm cơ sở dữ liệu kiều bào người Hà Tĩnh ở nước ngoài./.

Nơi nhận:

- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy viên UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh

Phụ lục I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024
(Đánh giá theo các chỉ tiêu tại HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024)

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kỳ công bố | Năm 2023 | | Năm 2024 | | Ghi chú |
|-----|---|------------------|-------------------|------------------|-------------------|-------------------|-------------------|--|
| | | | | Thực hiện cả năm | Thực hiện 6 tháng | Kế hoạch năm 2024 | Thực hiện 6 tháng | |
| 1 | Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) | % | Quý, năm | 8,05 | 5,85 | 8-8,5 | 7,6 | Cục Thống kê |
| 1.1 | Khu vực công nghiệp - xây dựng | % | | 11,4 | 5,6 | 12,4 | 10,7 | |
| + | Công nghiệp | % | | 10 | 1,5 | 14,6 | 9,33 | |
| + | Xây dựng | % | | 14,3 | 23,9 | 4,6 | 15,7 | |
| 1.2 | Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản | % | | 2,7 | 3,18 | 2,1 | 2,64 | |
| 1.3 | Khu vực dịch vụ | % | | 6,5 | 6,87 | 6,7 | 6,75 | |
| 1.4 | Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm | % | | 6,7 | 7,01 | 5 | 5,06 | |
| 2 | GRDP bình quân đầu người | triệu đồng/người | Năm | 77,4 | - | 83 | - | |
| 3 | Thu nhập bình quân đầu người | triệu đồng/năm | Năm | 45,7 | - | 51 | - | Cục Thống kê |
| 4 | Giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích | triệu đồng/ha | Năm | >97,5 | - | 100 | - | Cục Thống kê |
| 5 | Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội | tỷ đồng | Quý, năm | 51.523 | 21.608 | 48.000 | 25.051 | Cục Thống kê |
| 6 | Kim ngạch xuất khẩu | tỷ đô la Mỹ | Tháng | 2,45 | 1,3 | 2,4 | 1,1 | Sở Công Thương |
| 7 | Tổng thu ngân sách trên địa bàn | tỷ đồng | Tháng | 17.966 | 8.772 | 17.500 | 9.490 | |
| 7.2 | Thu nội địa | tỷ đồng | Tháng | 9.157 | 4.483 | 8.100 | 4.848 | Cục Thuế |
| 7.3 | Thu xuất nhập khẩu | tỷ đồng | Tháng | 8.787 | 4.286 | 9.400 | 4.642 | Cục Hải quan |
| 8 | Thành lập mới doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc | DN, ĐVTT | Tháng | 1.200 | 583 | 1.100 | 613 | Sở Kế hoạch và Đầu tư |
| 9 | Xây dựng nông thôn mới | | | | | | | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 9.1 | Số xã đạt chuẩn nông thôn mới | xã | Tháng 7, tháng 12 | 4 | - | Duy trì 100% | - | |

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kỳ công bố | Năm 2023 | | Năm 2024 | | Ghi chú |
|------|---|-------------|------------|------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------|
| | | | | Thực hiện cả năm | Thực hiện 6 tháng | Kế hoạch năm 2024 | Thực hiện 6 tháng | |
| 9.2 | Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao | xã | | 20 | - | 20 | - | |
| 9.3 | Số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu | xã | | 6 | - | 5 | - | |
| 9.4 | Số huyện đạt chuẩn nông thôn mới | huyện | | 1 | - | 4 (100%) | 1 | |
| 10 | Tỷ lệ đô thị hóa | % | Quý, năm | 31,06 | 30,6 | 32 | 31,1 | Sở Xây dựng |
| 11 | Bảo hiểm | | | | | | | |
| 11.1 | Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội | % | Tháng | 22,2 | 22 | 23,5 | 23 | Bảo hiểm xã hội tỉnh |
| 11.2 | Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp | % | Tháng | 12,4 | 12,2 | 13,2 | 12,3 | |
| 11.3 | Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế | % | Tháng | 93,2 | 93 | >94 | 93,5 | |
| 12 | Bác sĩ/1 vạn dân | bác sĩ | Năm | 11,3 | - | 11,4 | - | Sở Y tế |
| 13 | Giường bệnh/1 vạn dân | giường bệnh | Năm | 31 | - | ≥31 | - | Sở Y tế |
| 14 | Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm | % | Năm | 0,78 | - | 0,6-1 | - | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội |
| 15 | Tỷ lệ lao động qua đào tạo | % | Năm | 75 | - | 76 | - | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội |
| 16 | Giải quyết việc làm mới | người | Tháng | 23.125 | 10.272 | 23.000 | 11.300 | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội |
| 17 | Tốc độ đổi mới công nghệ | % | Năm | 23 | - | 23 | - | Sở Khoa học và Công nghệ |
| 18 | Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp trên Cổng dịch | % | Tháng | 100 | 94 | 100 | 100 | Văn phòng UBND tỉnh |

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kỳ công bố | Năm 2023 | | Năm 2024 | | Ghi chú |
|------|--|--------|------------|------------------|-------------------|-------------------|-------------------|--|
| | | | | Thực hiện cả năm | Thực hiện 6 tháng | Kế hoạch năm 2024 | Thực hiện 6 tháng | |
| | vụ công quốc gia | | | | | | | |
| 19 | Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến | % | Tháng | 95 | 86,5 | 100 | 96,2 | Văn phòng UBND tỉnh |
| 20 | Tỷ lệ hồ sơ phát sinh trực tuyến toàn trình đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã được công bố | % | Tháng | 80 | 82,8 | 90 | 85,6 | Văn phòng UBND tỉnh |
| 21 | Tỷ lệ gia đình văn hóa | % | Năm | 93,8 | - | 93,2 | - | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch |
| 22 | Tỷ lệ thôn, tổ dân phố văn hóa | % | Năm | 98 | - | 98 | - | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch |
| 23 | Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa | % | Năm | 75 | - | 80 | - | Liên đoàn Lao động tỉnh |
| 24 | Tỷ lệ chất thải rắn được phân loại, thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn | % | Quý, năm | 88 | 87 | 90 | 89 | Sở Tài nguyên và Môi trường |
| 25 | Tỷ lệ che phủ rừng | % | Năm | >52 | - | >52 | - | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 26 | Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch | % | Quý, năm | 85,2 | 84,6 | 86,8 | 86 | Sở Xây dựng |
| 27 | Nước sạch nông thôn | | | | | | | |
| 27.1 | Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh | % | Năm | 100 | - | 100 | - | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 27.2 | Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước đạt tiêu chuẩn | % | Năm | 65 | - | 70 | - | |
| 28 | Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn cơ sở vững mạnh toàn diện | % | Năm | 95,37 | - | 98 | - | Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh |